

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUANG NAM**

Bản án số: 08/2021/HSST
Ngày 19/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẮNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đăng Thám

2. Ông Lưu Văn Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải L – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyền – Chức vụ: Kiểm sát viên .

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T,, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 02/3/2021 đối với các bị cáo:

1. **HỒ MẠNH L**, sinh năm: 1991, tại: Huyện T, Quảng Nam;

Trú tại: Khu phố 3, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Con ông: Hồ T, sinh năm: 1961; con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1961;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ ngày 11/6/2020, tạm giam ngày 20/6/2020, tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **CAO HỮU N**, sinh năm: 1989, tại: Huyện T, Quảng Nam;

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Con bà: Cao Thị T, sinh năm: 1968; Vợ: Trần Thị L, sinh năm: 1990, bị cáo có 01 con, sinh năm 2020;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 04/9/2018, Công an huyện T, xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích”.

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. **NGUYỄN ĐỨC M**, sinh năm: 1987, tại: Huyện T, Quảng Nam;

Trú tại: Khu phố 9, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Con ông: Nguyễn Đức T, sinh năm: 1964; Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1965; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 25/9/2008, Tòa án nhân dân huyện T, tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù vào năm 2009.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Dương Ngọc N, sinh năm: 1999.

Trú tại: Thôn T2, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

2. Huỳnh Ngọc L, sinh năm: 1991.

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

3. Cao Phạm Xuân L, sinh năm: 2000.

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Lương Lam S, sinh năm: 1998

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

2. Nguyễn Đức H, sinh năm: 1993

Trú tại: Khu phố 7, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

3 Nguyễn Văn Á, sinh năm: 1988

Trú tại: Tổ 12, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

4. Lê Công Q, sinh năm: 1988

Trú tại: Khu phố 7, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

5. Lê Trung H, sinh năm: 1990

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

6. Nguyễn Công H, sinh năm: 1987

Trú tại: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

7. Trần Tấn A, sinh năm: 1996

Trú tại: Khu phố 9, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

(Những người L quan, người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 40 phút ngày 11/6/2020, lực lượng Công an huyện T, bắt quả tang Hồ Mạnh L đang bán trái phép chất ma túy (loại ma túy đá) cho Dương Ngọc N. Cơ quan Công an thu giữ trên người của N 01 (một) gói ni lông trong suốt, bên trong có chứa chất rắn, dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 8 màu trắng hồng bên trong có gắn sim thuê bao số 0368.449.889; đồng thời thu giữ tại vị trí bắt giữ Hồ Mạnh L (trong nhà) số tiền 300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone 4 màu trắng bên trong có gắn sim số thuê bao 0905.477.728. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Mạnh L, Cơ quan CSĐT Công an huyện T, đã thu giữ:

- 05 (năm) gói ni lông trong suốt, kích thước lần lượt 3,1x01cm, 2,3x01cm, 2,2x01cm, 2,2x01cm và 1,8x01cm, các gói ni lông trên đều có ba cạnh được dán kín một cạnh nối liền, bên trong có chứa chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng nghi là ma túy;

- 01 (một) gói ni lông trong suốt, kích thước 8,2x4,8cm có ba cạnh được dán kín, một cạnh có khóa nhựa, trên miệng bao (dọc theo khóa nhựa) có một vệt màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn, dạng tinh thể, màu trắng nghi là ma túy.

- 01 điện thoại di động Iphone 6, không gắn thẻ sim;

- 01 (một) kẹp y tế; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) bật lửa; 01 (một) kéo; 01 (một) bộ sử dụng ma túy;

- 03 (ba) bao ni lông không màu được dán kín 03 cạnh; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) miếng ni lông không màu;
- 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm.

Quá trình điều tra mở rộng vụ án xác định: Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài, Hồ Mạnh L bắt đầu bán trái phép chất ma túy từ đầu năm 2019 đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 11/6/2020. Trong khoảng thời gian này, L đã nhiều lần mua ma túy (loại ma túy đá) của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực phường Đ, thị xã Đ. Mỗi lần L mua ma túy với giá từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng, sau đó đem về phân chia ra những gói nhỏ để sử dụng và bán cho các con nghiện. Địa điểm L bán ma túy tại nhà của mình, hoặc tại phòng trọ của L ở dãy trọ của bà Lê Thị L, thuộc: Khu phố 3, thị trấn H, huyện T, Ngoài ra, L còn bán ma túy tại một số địa điểm thuộc khu vực thị trấn H, huyện T, Trong khoảng thời gian này, L bán ma túy cho các đối tượng: Nguyễn Lương Lam S (tên thường gọi là Beo M), Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn Á, Lê Công Q, Lê Trung H, Cao Phạm Xuân L, Dương Ngọc N và Nguyễn Công H. Thời gian và số lần mà Hồ Mạnh L bán ma túy cho các đối tượng trên thì L không xác định được cụ thể.

Ngoài ra, trong quá trình Hồ Mạnh L thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn có sự tham gia, giúp sức của Cao Hữu N và Nguyễn Đức M. Cách thức như sau: Khi Hồ Mạnh L đang ở cùng với Cao Hữu N hoặc Nguyễn Đức M, nếu có ai gọi điện thoại đến hỏi mua ma túy thì L sẽ hẹn địa điểm cụ thể, sau khi đối tượng đến địa điểm đã hẹn thì L đưa ma túy cho N hoặc M để giao trực tiếp cho đối tượng mua rồi lấy tiền về đưa lại cho L. Sau khi giúp L bán ma túy xong thì sẽ được L cho tiền tiêu xài và cho ma túy sử dụng miễn phí.

- Cao Hữu N khai nhận như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2019 đến tháng 6/2019, Hồ Mạnh L và Cao Hữu N thuê phòng trọ ở dãy trọ của bà Lê Thị L, thuộc: Khu phố 3, thị trấn H, huyện T, để ở. Tại đây, N đã nhiều lần giúp Hồ Mạnh L bán ma túy cho các con nghiện. Sau đó N không tham gia giúp L bán ma túy nữa mà đi làm. Đến tháng 4/2020, N quay lại giúp L bán ma túy, cụ thể:

Lần 1: Khoảng đầu tháng 4/2020, N và L ngồi nhậu ở gần Trường tiểu học Trần Quốc Toàn khu vực thị trấn H, huyện T, thì Nguyễn Lương Lam S (Beo M) gọi điện thoại đến L hỏi mua ma túy, sau đó L nói: “có Beo M gọi đến lấy cái ba, tí nó đến mi đem gói ma túy đưa cho nó”, rồi L đưa gói ma túy cho N. Một lát sau S đến thì N đưa cho S gói ma túy và lấy 300.000 đồng, rồi quay vào đưa tiền lại cho L.

Lần 2: Cách lần 1 khoảng 10 ngày, N đang ở nhà L thì L nói: “Beo M ra trước nhà, mi đem gói ma túy ra đưa cho hắn”, sau đó L đưa gói ma túy và nói bán 300.000 đồng. Khoảng 05 phút sau Nguyễn Lương Lam S (Beo M) đến trước nhà L thì N đi ra đưa gói ma túy cho S và lấy 300.000 đồng, sau đó quay vào nhà đưa tiền lại cho L.

- Nguyễn Đức M khai nhận như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến cuối tháng 5/2020, M đã nhiều lần giúp L bán ma túy cho các con nghiện. Cụ thể những lần gần đây như sau:

Lần 1: Cách ngày 11/6/2020 khoảng 15 ngày về trước, lúc đó khoảng 17 giờ, M đang ngồi trước hiên nhà Hồ Mạnh L thì L đưa cho M gói ma túy đá và nói tí nữa Beo M (Nguyễn Lương Lam S) đến thì đưa cho Beo M. Khoảng 10 phút sau thì Beo M đến trước cổng nhà L thì M đi ra đưa gói ma túy cho Beo M nhưng không lấy tiền.

Lần 2: Cách lần 1 khoảng 05 ngày về trước, lúc đó M và L đang ở nhà L thì thấy Lê Công Q đến trước cổng nhà L. Khi thấy Quá, L đưa cho M gói ma túy đá và nói đem ra đưa cho Quá lấy 300.000 đồng. Sau đó M đi ra cổng đưa gói ma túy cho Quá và lấy 300.000 đồng, rồi quay vào nhà đưa tiền lại cho L.

Lần 3: Cách lần 2 khoảng 10 ngày về trước, lúc đó khoảng 15 giờ M đến nhà L chơi. Tại đây, Nguyễn Đức H (Bù Xít) gọi điện thoại cho L, L nói M nghe điện thoại, H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, thì M đồng ý và nói đến nhà L lấy. Khoảng 10 phút sau, H đến trước cổng nhà L, thì L đưa M gói ma túy, sau đó M đi ra đưa gói ma túy cho H và lấy 300.000 đồng rồi quay vào nhà đưa tiền lại cho L.

- Dương Ngọc N khai nhận: khoảng 10 giờ ngày 11/6/2020, N cùng Huỳnh Ngọc L rủ nhau sử dụng ma túy, mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy. N sử dụng số điện thoại 0368.449.889 gọi cho Hồ Mạnh L qua số điện thoại 0905.477.728 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn đến nhà L để lấy. Sau đó, L điều khiển xe máy chở N đến nhà L, L dừng xe trước cổng còn N đi bộ đến đứng sát hàng rào nhà L. L từ trong nhà đi ra đưa cho N 01 (một) gói ma túy đá và N đưa cho L 300.000 đồng. Khi N quay lại xe, L vừa định điều khiển xe đi thì bị lực lượng Công an huyện T, ập đến bắt quả tang.

Ngoài lần mua ma túy nêu trên, Dương Ngọc N còn khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Hồ Mạnh L. Sau khi L hỏi mua ma túy của L, khi N đến địa điểm hẹn lấy ma túy thì gặp Nguyễn Đức M hoặc Cao Hữu N đưa ma túy cho N. Cụ thể những lần gần nhất như sau:

Lần 1: vào chiều ngày 10/6/2020, N sử dụng số điện thoại 0368.449.889 gọi điện thoại cho L vào số điện thoại 0905.477.728 hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L đồng ý và hẹn đến nhà để lấy. Tại đây, L đưa cho N gói ma túy và N đưa tiền cho L. N đem gói ma túy về sử dụng.

Lần 2: tối ngày 11/5/2020, N sử dụng số điện thoại 0368.449.889 gọi điện thoại cho L vào số điện thoại 0905.477.728 hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L đồng ý và hẹn đến nhà để lấy. N đến cổng nhà L thì thấy Nguyễn Đức M đi ra đưa cho N gói ma túy, N đưa 300.000 đồng cho M rồi đem gói ma túy về sử dụng.

Lần 3: chiều ngày 04/5/2020, N sử dụng số điện thoại 0368.449.889 gọi điện thoại cho L vào số điện thoại 0905.477.728 hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L đồng ý và hẹn đến nhà để lấy. N đến cổng nhà L thì thấy Nguyễn Đức M đi ra đưa cho N gói ma túy, N đưa 300.000 đồng cho M rồi đem gói ma túy về sử dụng.

Lần 4: trong tháng 2/2019, N sử dụng số điện thoại 0368.449.889 gọi điện thoại cho L vào số điện thoại 0905.477.728 hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L đồng ý và hẹn đến phòng trọ thuộc thị trấn H, huyện T, để lấy. N đến phòng trọ của L thì gặp Cao Hữu N, lúc này N đưa cho N gói ma túy, N đưa 300.000 đồng cho N rồi đem gói ma túy trên về sử dụng.

Lần 5: cách lần 4 một ngày trở về trước, vào buổi tối N sử dụng số điện thoại 0368.449.889 gọi điện thoại cho L vào số điện thoại 0905.477.728 hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 300.000 đồng, L đồng ý và hẹn đến phòng trọ thuộc thị trấn H, huyện T, để lấy. N đến phòng trọ của L thì gặp Cao Hữu N, lúc này N đưa cho N gói ma túy, N đưa 300.000 đồng cho N rồi đem gói ma túy trên về sử dụng.

- Huỳnh Ngọc L khai nhận những lần mua ma túy của Hồ Mạnh L, cụ thể như sau:

Lần 1: khoảng 10 giờ ngày 11/6/2020, L đang ở nhà Dương Ngọc N thì cả hai rủ nhau sử dụng ma túy, mỗi người góp 150.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, L nghe N điện thoại cho ai đó nói mua ma túy với giá 300.000 đồng, khi N nói chuyện điện thoại xong, L mới biết là N gọi điện cho Hồ Mạnh L để mua ma túy. L điều khiển xe máy chở N đến nhà L, L dừng xe trước cổng còn N đi bộ đến đứng sát hàng rào nhà L. L đi ra đưa cho N 01 (một) gói ma túy đá và N đưa cho L 300.000 đồng. Khi N quay lại xe, L vừa định điều khiển xe đi thì bị lực lượng Công an huyện T, ập đến bắt quả tang.

Lần 2: khoảng 12 giờ ngày 29/5/2020, L cùng với Nguyễn Lương Nam S có ý định sử dụng ma túy, nên S gọi cho L qua số điện thoại 0905.477.728 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn đến nhà L để lấy. Sau đó, S điều khiển xe máy chở L đến nhà L, Sơn dừng xe trước cổng để L đứng ngoài chờ, S đi bộ đến đứng sát hàng rào nhà L. L đi ra đưa cho Sơn 01 (một) gói ma túy đá và S đưa cho L 300.000 đồng. Số ma túy này S và L đem về sử dụng hết.

- Cao Phạm Xuân L khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Hồ Mạnh L, các lần gần nhất như sau:

Lần 1: khoảng 14 giờ ngày 20/5/2020, L2 sử dụng số điện thoại 0968.362.654 gọi cho L qua số điện thoại 0905.477.728 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn đến nhà L để lấy. Tại đây, L đi ra cổng đưa cho L2 gói ma túy và L2 đưa tiền cho L. L2 đem gói ma túy về sử dụng.

Lần 2: khoảng 18 giờ 30 ngày 11/5/2020, L2 sử dụng số điện thoại 0968.362.654 gọi cho L qua số điện thoại 0905.477.728 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn đến nhà L để lấy. Tại đây, L đi ra cổng đưa cho L2 gói ma túy và L2 đưa tiền cho L. L2 đem gói ma túy về sử dụng.

Lần 3: khoảng 19 giờ 00 ngày 04/5/2020, L2 sử dụng số điện thoại 0968.362.654 gọi cho L qua số điện thoại 0905.477.728 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn đến nhà L để lấy. Tại đây, L đi ra cổng đưa cho L2 gói ma túy và L2 đưa tiền cho L. L2 đem gói ma túy về sử dụng hết.

- Nguyễn Lương Lam S khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Hồ Mạnh L. Sau khi L hỏi mua ma túy của L, khi S đến địa điểm hẹn lấy ma túy thì gặp Nguyễn Đức M hoặc Cao Hữu N đưa ma túy cho S. Cụ thể những lần gần nhất như sau:

Lần 1: vào khoảng 17 giờ 00 ngày 28/5/2020, S sử dụng số điện thoại 0901.136.277 gọi cho L qua số điện thoại 0905.477.728 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn đến quán cà phê Nguyễn Văn T thuộc Khu phố 8, thị trấn H để lấy. Tại đây, L lấy của S 300.000 đồng và nói S chạy đến nhà L sẽ có Nguyễn Đức M đưa ma túy cho. Sau đó, S đến nhà L thì M đi ra cổng đưa cho S gói ma túy. S đem gói ma túy về sử dụng.

Lần 2: vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/5/2020, S sử dụng số điện thoại 0901.136.277 gọi cho L qua số điện thoại 0905.477.728 để hỏi mua 300.000 đồng ma túy, L đồng ý và hẹn đến gần trường tiểu học Trần Quốc Toàn thuộc thị trấn H, huyện T, để lấy. Tại địa điểm trên S thấy Cao Hữu N đi từ quán nhậu gần đó ra đưa cho S gói ma túy rồi Sơn đưa tiền cho N. S đem gói ma túy về sử dụng.

Lần 3: tối ngày 11/3/2020, S sử dụng số điện thoại 0901.136.277 gọi cho L qua số điện thoại 0905.477.728 đề hỏi mua 300.000 đồng ma túy, L đồng ý và hẹn đến nhà L để lấy. S đến trước cổng nhà L thì thấy Cao Hữu N đi ra và đưa cho S gói ma túy rồi S đưa tiền cho N. S đem gói ma túy về sử dụng hết.

Quá trình điều tra, Hồ Mạnh L, Cao Hữu N và Nguyễn Đức M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSTB-HS ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo Hồ Mạnh L, Cao Hữu N, Nguyễn Đức M, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

* Trước đây và tại phiên Tòa bị cáo Cao Hữu N khai nhận: Bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo L. Trước đây bị cáo giúp L bán ma túy một thời gian sau đó thì không bán nữa, bị cáo đi làm. Sau đó do Covid.19 bị cáo không đi làm được thì L có nói với bị cáo về bán ma túy giúp tau, tau cho tiền tiêu nên từ tháng 4/2020 bị cáo tiếp tục giúp L mua bán ma túy tại khu vực nhà trọ tại: Khu phố 3, thị trấn H, huyện T, Bản thân bị cáo có giúp bị cáo L bán ma túy cho các đối tượng và được L cho tiền đồ xăng xe và tiêu vật và cho ma túy để bị cáo sử dụng. Bị cáo đã giúp bị cáo L bán ma túy cho các đối tượng gồm: Bán cho T 2 lần, mỗi lần 300.000đ; bán cho Nam B 1 lần 500.000đ; bán cho S 3 lần, mỗi lần 300.000đ; bán cho H 1 lần 300.000đ; bán cho N 2 lần mỗi lần 300.000đ và một số lần khác nữa bị cáo không nhớ. Ngoài ra bị cáo có 03 lần đi mua bao ni lông cho bị cáo L để gói ma túy khi phân nhỏ ra bán và sử dụng. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo có vợ và con nhỏ, giảm nhẹ cho bị cáo.

* Trước đây và tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Đức M khai nhận: Bản thân bị cáo có sử dụng ma túy. Bị cáo cũng có một lần mua ma túy của bị cáo L. Bản thân bị cáo có giúp bị cáo L bán ma túy cho các đối tượng và được L cho tiền đồ xăng, tiêu vật và cho ma túy sử dụng. Bị cáo đã giúp bị cáo L bán ma túy cho các đối tượng tại nhà của L gồm: Bán cho S 1 lần nhưng bị cáo chỉ đưa ma túy cho S còn tiền thì L đã nhận trước đó của S. Bán cho Q 1 lần 300.000đ; bán cho H 1 lần 300.000đ. Ngoài ra bị cáo còn giúp L cắt bao ni lông để chứa ma túy. Bị cáo còn nhiều lần khác giúp L bán ma túy nhưng bị cáo không nhớ. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo đang bị bệnh nặng, giảm nhẹ cho bị cáo.

* Trước đây và tại phiên tòa bị cáo Hồ Nhật L khai nhận: Lúc 10 giờ 40 phút ngày 11/6/2020, Khi L vừa bán ma túy cho Dương Ngọc N xong thì bị lực lượng Công an huyện T, bắt. Bị cáo L thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy. Vì muốn có tiền để tiêu xài và có ma túy sử dụng, từ đầu năm 2019 bị cáo đã nhiều lần mua ma túy của một người thanh niên ở ĐB, mỗi lần từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng về phân nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện trên địa bàn huyện T, Bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng như: Dương Ngọc N, Nguyễn Lương Lam S, Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn Á, Lê Công Q, Cao Phạm Xuân L, Cao Hữu N, Nguyễn Công H và một số người khác nhưng không nhớ cụ thể. Trong quá trình bán ma túy của bị cáo có Cao Hữu N giúp bán ma túy khi bị cáo sống tại nhà trọ và Nguyễn Đức M giúp bị cáo giao ma túy cho các đối tượng khi ở nhà bị cáo. Bị cáo có cho N và M tiền cùng như cho ma túy để sử dụng. Bị cáo mong Hội đồng xét xử

xem xét bản thân bị cáo bị bệnh và có người bác ruột là thương binh xin giảm nhẹ cho bị cáo.

* Tại biên bản lấy lời khai:

- Cao Phạm Xuân L khai đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo L.
- Nguyễn Lương Lam S khai đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo L. Trong những lần mua ma túy của bị cáo L có lần L giao ma túy, có lần thì M giao, có lần N giao ma túy cho Sơn.
- Nguyễn Đức H khai đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo L. Trong những lần mua ma túy của bị cáo L có 2 lần L giao ma túy và 1 lần thì M giao ma túy cho Huy.
- Nguyễn Văn Á khai đã 2 lần mua ma túy của bị cáo L. Trong đó L giao ma túy 1 lần và 1 lần thì M giao ma túy cho Ái.
- Lê Công Q khai đã 3 lần mua ma túy của bị cáo L. Trong đó L giao ma túy 2 lần và 1 lần thì M giao ma túy cho Quá.
- Lê Trung H khai đã 3 lần mua ma túy của bị cáo L.
- Nguyễn Công H khai đã 3 lần mua ma túy của bị cáo L, trong đó có lần bị cáo M giao ma túy nhưng bị cáo L không thừa nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Công H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa các bị cáo Hồ Mạnh L, Cao Hữu N, Nguyễn Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, giữ N cáo trạng đã truy tố các bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và tỏ rõ sự ăn năn hối cải của mình. Các bị cáo N, M đã tự thú hành vi phạm tội trước đó của mình. Bị cáo L có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo N nhân thân đã bị xử phạt tiền và bị cáo M từng bị xử phạt tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Đối với bị cáo N, M được áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Hồ Mạnh L, Cao Hữu N, Nguyễn Đức M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Hồ Mạnh L từ 07 đến 08 năm tù.

Bị cáo Cao Hữu N từ 04 đến 05 năm tù;

Bị cáo Nguyễn Đức M từ 04 đến 05 năm tù;

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam số 75/PC09 được hoàn trả sau khi giám định chứa 0,763g ma túy, loại Methamphetamine;

+ 01 (một) kẹp y tế; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) bật lửa; 01 (một) kéo; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 03 (ba) bao ni lông không màu được dán kín 03 cạnh; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) miếng ni lông không màu; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu trắng, bên trong có gắn sim thuê bao 0905.477.728. Đây là phương tiện và tiền sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại cho bị can Hồ Mạnh L 01 (một) điện thoại loại di động hiệu Iphone 6, không gắn thẻ sim. Vì không phải là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

* Những vấn đề L quan trọng vụ án:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cao Hữu N, Nguyễn Đức M, Huỳnh Ngọc L, Cao Phạm Xuân L và Dương Ngọc N, Công an huyện T, đã ra Quyết định xử phạt hình chính bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) khối lượng 0,092g của Dương Ngọc N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện T, đã ra Quyết định xử phạt hình chính bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với nguồn gốc ma túy mà Hồ Mạnh L bán trái phép, L khai đã mua của một người đàn ông (không rõ họ tên địa chỉ tại ở khu vực phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam). Cơ quan CSĐT Công an huyện T, đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa;

- Căn cứ vào lời khai của những người liên quan có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác đã được thu thập như: Biên bản phạm tội quả tang; Biên bản nhận dạng; biên bản đối chất, danh sách các cuộc gọi và các chứng cứ khác đã được thu thập.

- Căn cứ vào bản kết luận giám định số: 75/PC09 ngày 19/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam xác định:

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ở mẫu ký hiệu A1 là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu A1 gửi giám định có khối lượng là 0,092g (không phải không trăm chín mươi hai gam).

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ở các mẫu ký hiệu từ A2 đến A6 là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu A2 gửi giám định có khối lượng là 0,164g (không phải một trăm sáu mươi bốn gam); mẫu A3 gửi giám định có khối lượng là 0,114g (không phải một trăm mười bốn gam); mẫu A4 gửi giám định có khối lượng là 0,094g (không phải không trăm chín mươi bốn gam); mẫu A5 gửi giám định có

khối lượng là 0,069g (không phải không trăm sáu mươi chín gam); mẫu A6 gửi giám định có khối lượng là 0,067g (không phải không trăm sáu mươi bảy gam).

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định: Vào lúc 10^h 40' ngày 11/6/2020, lực lượng Công an huyện T, bắt quả tang Hồ Mạnh L đang bán trái phép chất ma túy (loại methamphetamine) cho Dương Ngọc N. Cơ quan Công an thu giữ trên người của N 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,092 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Mạnh L, Cơ quan CSĐT Công an huyện T, đã thu giữ 05 gói ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,508 gam. Qua quá trình điều tra đã xác định: Các bị cáo Hồ Mạnh L, Cao Hữu N và Nguyễn Đức M là những người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, từ đầu năm 2019 đến thời điểm bị bắt quả tang ngày 11/6/2020, bị cáo L đã nhiều lần mua ma túy của người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, sau đó đem về phân chia ra những gói nhỏ để sử dụng và bán cho các người nghiện ma túy trên địa bàn huyện T, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo L đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Lương Lam S (Beo M), Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn Á, Lê Công Q, Lê Trung H, Cao Phạm Xuân L, Dương Ngọc N và Lê Trung H. Trong quá trình mua bán ma túy, các bị cáo Cao Hữu N và Nguyễn Đức M đã nhiều lần tham gia giúp sức cho bị cáo L bán ma túy. Bị cáo Cao Hữu N giúp bị cáo L bán ma túy tại khu vực nhà trọ nơi bị cáo L thuê trọ và bị cáo Nguyễn Đức M thường giúp bị cáo L bán ma túy tại khu vực nhà mẹ của bị cáo L. Các bị cáo N và M giúp bị cáo L bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Lương Lam S, Nguyễn Đức H, Lê Công Q, Nguyễn Công H và các đối tượng khác với mục đích để bị cáo L cho tiền tiêu xài và cho ma túy sử dụng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hồ Mạnh L, Cao Hữu N, Nguyễn Đức M đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đối với hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Mạnh L, Cao Hữu N, Nguyễn Đức M, thì thấy: Tại khu vực nhà trọ của bà Lê Thị L, thuộc: Khu phố 3, thị trấn H, huyện T, bị cáo Cao Hữu N đã khai nhận cụ thể 09 lần giúp bị cáo L bán ma túy và nhiều lần khác không nhớ. Tại khu vực nhà mẹ ruột bị cáo L là nhà bà Nguyễn Thị M, bị cáo Nguyễn Đức M khai nhận 03 lần cụ thể giúp bị cáo L bán ma túy, ngoài ra còn có các lần khác không nhớ cụ thể cho các đối tượng. Nhằm che giấu hành vi phạm tội của mình, bị cáo L mua ma túy về phân nhỏ lẻ sau đó khi có người gọi điện hỏi mua ma túy, bị cáo L hẹn đến địa điểm giao nhận giao và giao ma túy cho bị cáo N thực hiện việc giao dịch khi bị cáo thuê sống tại nhà trọ và tương tự bị cáo L giao cho bị cáo M giao dịch trong thời gian bị cáo sống tại nhà mẹ ruột của mình. Giữa bị cáo L và bị cáo N hoặc giữa bị cáo L và bị cáo M có sự thống nhất ý chí về thực hiện tội phạm, có sự phân công nhau trong việc mua bán ma túy trong đó bị cáo L tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại từ các đối tượng nghiện sau đó sẽ giao cho bị cáo N hoặc bị cáo M thực hiện việc giao dịch mua bán và mang tiền về cho bị cáo L. Bị cáo Hồ Mạnh L thực hiện hành vi phạm tội với vai trò cầm đầu, chủ mưu đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng nghiện trên địa bàn huyện T, để sử dụng nhằm thu lợi và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân. Bị cáo Cao Hữu N, Nguyễn Đức M vì được bị cáo L cho sử dụng ma túy mà không phải trả tiền nên đã tích cực giúp sức, theo sự phân công chỉ đạo của bị cáo L giao ma túy cho các đối tượng nghiện và

mang tiền về cho bị cáo L. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, xét xử các bị cáo Hồ Mạnh L, Cao Hữu N, Nguyễn Đức M theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Ma túy là một loại chất kích thích, gây ảo giác, gây nghiện khi người đã sử dụng thì khó mà dứt bỏ. Để thỏa mãn cơn nghiện, người nghiện ma túy có thể bất chấp tất cả các thủ đoạn nhằm để có tiền mua thuốc để sử dụng, từ đó gây nên các nguy hiểm khác cho xã hội. Ngoài ra, khi nghiện ma túy sẽ dẫn đến các căn bệnh rất nguy hiểm cho tính mạng của người sử dụng và người thân. Chính vì lẽ đó, Quốc Hội và Chính phủ chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với hành vi mua bán ma túy trái phép. Luật hình sự cũng quy định mức hình phạt rất nặng đối với hành vi này thể hiện tại chương XX các tội phạm về ma túy. Các bị cáo đều là những người đã trưởng thành, các bị cáo biết rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị nhưng do muốn có ma túy để sử dụng cho nhu cầu của bản thân, các bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật. Các bị cáo đã cùng nhau thực hiện việc mua bán ma túy cho nhiều người nghiện sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh bằng Luật hình sự với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

- Xét nhân thân của các bị cáo đều xuất thân là nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhất định, bản thân các bị cáo L chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo N có tiền sự: Ngày 04/9/2018, Công an huyện T, xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích”. Bị cáo N chưa nộp phạt. Bị cáo M trước đây đã từng bị xử phạt tù. Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo N, M đã tự thú những lần phạm tội trước đó của mình. Bị cáo N có vợ và con còn nhỏ. Bị cáo L và bị cáo M bản thân bị bệnh tật. Bị cáo L có Bác ruột là thương binh. Từ các viện dẫn trên, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như sau: Áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L. Áp dụng các điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo N và M.

Trong vụ án này bị cáo L là người cầm đầu, chủ mưu, bị cáo bị truy tố xét xử với hai tình tiết định khung tăng nặng nên Hội đồng xét xử xác định mức hình phạt của bị cáo là cao nhất và chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L.

Đối với các bị cáo N và M cũng bị xét xử với hai tình tiết định khung tăng nặng. Nhưng các bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức cho bị cáo L. Ngoài ra, các bị cáo M và N đã tự thú hành vi phạm tội trước đó của mình nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Xét thấy việc tham gia giúp sức cho bị cáo L của bị cáo N và bị cáo M độc lập với nhau, không L quan cùng nhau. Bị cáo N giúp bị cáo L mua bán ma túy tại khu vực nhà trọ của bà Lại. Bị cáo M giúp bị cáo L bán ma túy tại khu vực nhà bà M mẹ bị cáo L. Đánh giá mức độ tham gia giúp sức của bị cáo N nhiều lần hơn so với bị cáo M, bản thân bị cáo N có tiền sự. Bị cáo M tham gia ít lần hơn và thời gian ngắn hơn so với bị

cáo N. Đồng thời bản thân bị cáo M đang bị bệnh. Nên Hội đồng xét xử mức hình phạt của bị cáo N sẽ cao hơn so với bị cáo M.

Xét thấy hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để các cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Cao Hữu N, Nguyễn Đức M, Huỳnh Ngọc L, Cao Phạm Xuân L và Dương Ngọc N, Công an huyện T, đã ra Quyết định xử phạt hình chính bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) khối lượng 0,092g của Dương Ngọc N chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện T, đã ra Quyết định xử phạt hình chính bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với nguồn gốc ma túy mà bị cáo Hồ Mạnh L bán trái phép, bị cáo L khai đã mua của một người đàn ông (không rõ họ tên địa chỉ tại ở khu vực phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam). Cơ quan CSĐT Công an huyện T, đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T,;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam số 75/PC09 được hoàn trả sau khi giám định chứa 0,763g ma túy, loại Methamphetamine;

+ 01 (một) kẹp y tế; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) bật lửa; 01 (một) kéo; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 03 (ba) bao ni lông không màu được dán kín 03 cạnh; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) miếng ni lông không màu; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu trắng, bên trong có gắn sim thuê bao 0905.477.728. Đây là phương tiện và tiền sử dụng vào mục đích phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Mạnh L 01 (một) điện thoại loại di động hiệu Iphone 6, không gắn thẻ sim. Vì không phải là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tất cả các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T,

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

- Bị cáo Hồ Mạnh L đã khai nhận thu lợi bất chính từ hoạt động mua bán trái phép chất ma túy số tiền từ 4.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải tuyên truy thu của bị cáo L để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Tiếp tục áp dụng biện pháp: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với các bị cáo Nguyễn Đức M, Cao Hữu N trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 19/3/2021.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[9] Các bị cáo, người L quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: **Hồ Mạnh L, Cao Hữu N, Nguyễn Đức M** phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Các điểm a, b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo:

Hồ Mạnh L 08 (Tám) năm tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt ngày 11/6/2020.

Áp dụng: Các điểm a, b khoản 2 Điều 251; Điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt các bị cáo:

Cao Hữu N 06 (Sáu) năm tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Nguyễn Đức M 05 (Năm) năm tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng các Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam số 75/PC09 được hoàn trả sau khi giám định chứa 0,763g ma túy, loại Methamphetamine;

+ 01 (một) kẹp y tế; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) bật lửa; 01 (một) kéo; 01 (một) bộ sử dụng ma túy; 03 (ba) bao ni lông không màu được dán kín 03 cạnh; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) miếng ni lông không màu; 01 (một) con dao tự chế bằng kim loại dài 60cm.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu trắng, bên trong có gắn sim thuê bao 0905.477.728.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Mạnh L 01 (một) điện thoại loại di động hiệu Iphone 6, không gắn thẻ sim.

Tất cả các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T,

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên truy thu của bị cáo Hồ Mạnh L số tiền: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

* Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123; Điều 326; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với các bị cáo Cao Hữu N, Nguyễn Đức M trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 19/3/2021.

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Những người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên, đóng dấu)

Đặng Phùng Thành